

Bản án số: 59/2018/HS-ST
Ngày 26-6-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ - TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Mùi Văn Hoạt

Ông Tráng A Lứ

-Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Hồng Nghiêm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Nhà văn hóa UBND xã Ch, huyện V, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 63/2018/TLST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Mùa A Ch; tên gọi khác: Không; sinh năm 1975 tại huyện V, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản P, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: 3/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mùa A G (đã chết) và bà Sòng Thị X, sinh năm 1933; có vợ là Sòng Thị X, sinh năm 1975 và 03 con lớn 23 tuổi; con nhỏ nhất 12 tuổi; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 13/4/2018, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện M, tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Mùa A Tr, sinh năm 1996, trú tại Bản P, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

Người chứng kiến: Anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1991; Trú tại: Bản T, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 13/4/2018 Mùa A Ch điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA - Wave, màu sơn xanh của Mùa A Tr, sinh năm 1996, trú tại Bản P, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La (con trai của Ch) đi từ nhà đến bản L, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La, mục đích là tìm mua ma túy để sử dụng do bản thân nghiện ma túy. Tại đường dân sinh của bản L, Ch đã gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết 01 gói bột màu trắng được gói bằng mảnh nilon màu đen và 02 viên nén màu hồng được gói bằng mảnh nilon màu trắng với giá 400.000 đồng. Mua được ma túy, Ch cầm ở bàn tay trái rồi điều khiển xe máy đi về, khi đi về đến bản P, xã L, huyện V thì bị phát hiện bắt quả tang.

Tang vật thu giữ gồm: 01 gói nilon màu đen bên trong đựng chất bột màu trắng và một gói nilon màu trắng bên trong đựng 02 viên nén màu hồng. Tạm giữ của bị cáo Mùa A Ch 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA - Wave, màu sơn xanh và 1.000.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Cùng ngày, tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V tiến hành cân tịnh, xác định khối lượng số chất bột màu trắng và 02 viên nén màu hồng thu giữ của Mùa A Ch. Kết quả cân tịnh số chất bột màu trắng có khối lượng 0,51 gam lấy 0,08 gam làm mẫu giám định ký hiệu C; 02 viên nén màu hồng có khối lượng 0,19 gam, lấy 0,09 gam làm mẫu ký hiệu C2. Mẫu ký hiệu C và C2 được gửi đến Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy.

Tại kết luận giám định số: 483 ngày 19/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu C2 là chất ma túy, loại chất Methamphetamine, tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,09 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu C là chất ma túy; loại chất heroine, tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,08 gam. Tổng khối lượng của chất ma túy thu giữ được là 0,19 gam loại chất Methamphetamine; 0,51 gam loại chất heroine.*

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu ở trên, bị cáo mua ma túy và cất giấu ma túy mục đích là để sử dụng cho bản thân vì bị cáo mắc nghiện ma túy.

Tại bản cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 05/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Mùa A Ch về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát huyện V giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung cáo trạng; qua phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật Hình sự 2015: Xử phạt bị cáo Mùa A Ch từ 18 (mười tám) tháng tù đến đến 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với Mùa A Ch.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phong

bì đã niêm phong bên trọng đựng 0,53 gam ma túy còn lại cùng vỏ gói niêm phong ban đầu.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến bị cáo: Nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của Kiểm sát viên không có tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất vì bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố Mùa A Ch về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa bị cáo Mùa A Ch khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ, Bản kết luận giám định số 483 ngày 19/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, Lời khai của người chứng kiến anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1991, trú tại: Bản T, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La, Biên bản ghi lời khai, Biên bản hỏi cung bị can cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Ngày 13/4/2018, bị cáo Mùa A Ch đã có hành vi tàng trữ 0,19 gam methamphetamine và 0,51 gam heroine mục đích để sử dụng cho bản thân. Căn cứ quy định tại Điều 4, Mục I phụ lục của nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số Điều của Bộ luật hình sự 2015 thì tổng khối lượng của các chất ma túy methamphetamine và heroine là 0,19 gam + 0,51 gam = 0,70 gam. Trên cơ sở đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Mùa A Ch phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định.

[3] Các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo là người dân tộc thiểu số nên Hội

đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình tàng trữ ma túy để sử dụng. Vì vậy, phải xử lý nghiêm khắc cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng mức độ phạm tội của bị cáo, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Bị cáo Mùa A Ch đang bị tạm giam, Hội đồng xét xử thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ngoài hình phạt chính là phạt tù bị cáo Mùa A Ch còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Hội đồng xét xử xét thấy khi bị bắt bị cáo bị thu giữ 1.000.000 đồng, tuy không liên quan đến việc phạm tội nhưng đây là tài sản của bị cáo nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với nguồn gốc số ma túy thu giữ: Theo lời khai của Mùa A Ch mua của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết. Ngoài lời khai duy nhất của bị cáo không có chứng cứ nào khác nên cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý người bán ma túy cho bị cáo Mùa A Ch.

[4] Về vật chứng của vụ án: Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA-Wave màu sơn xanh không có biển kiểm soát, Mùa A Ch sử dụng để đi mua ma túy, quá trình điều tra xác định là tài sản của Mùa A Tr, việc Mùa A Ch sử dụng xe máy để đi mua ma túy Mùa A Tr hoàn toàn không biết. Ngày 23/5/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V đã trả lại anh Mùa A Tr là người quản lý sử dụng đối với chiếc xe máy trên là có căn cứ đúng pháp luật. Đối với 01 phong bì đã được niêm phong bên trong đựng 0,53 gam ma túy còn lại cùng vỏ gói niêm phong ban đầu là những vật cấm lưu hành hoặc không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 1.000.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu giữ của Mùa A Ch tuy không liên quan đến việc phạm tội nhưng cần tuyên tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5, Điều 249, khoản 2, 3 Điều 35, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015:

Tuyên bố bị cáo Mùa A Ch phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” .

Xử phạt bị cáo Mùa A Ch 22 (hai mươi hai) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 13/4/2018 (là ngày bị bắt đối với bị cáo).

Phạt tiền bị cáo 1.000.000 đồng

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V trả lại cho anh Mùa A Tr chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA-Wave màu sơn xanh không có biển kiểm soát.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đã được niêm phong bên trong đựng 0,53 gam ma túy còn lại cùng vỏ gói niêm phong ban đầu, tạm giữ của bị cáo 1.000.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Hiếu